

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 14/2021/HSST*

*Ngày 26/3/2021*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Tường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Công Luân.

2. Ông Phạm Kim Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Huy Hiệp - thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Đức Đ**, sinh năm: 1992; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức L và bà Trịnh Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Hải Y, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ mới sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 31/QĐXLVPHC ngày 15/12/2013, công an xã Yên Bình, thị xã Tam Điệp xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Ngày 21/02/2014 bị cáo Đ đã chấp hành xong.

- Bản số 16/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 25.000.000đ về tội: “*đánh bạc*”. Ngày 01/10/2019 bị cáo Đ đã chấp hành xong.

Bị cáo Đ bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc Th**, sinh năm: 1989; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm Nh, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Phạm Ngọc D và bà Phạm Thị T; Vợ: Bạc Cẩm H, con: có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 16/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 23.000.000đ về tội: “*đánh bạc*”. Ngày 10/12/2020 bị cáo Th chấp hành xong.

Bị cáo Th bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Họ và tên: **Phan Thị H**, sinh năm: 1976; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Trọng B (đã chết) và bà Phạm Thị M; Chồng: Phạm Văn N (đã chết), con: có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con thứ hai sinh năm 1999 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản số 130/HSST ngày 14/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. đã thi hành xong.

- Bản số 19/HSST ngày 21/02/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. đã thi hành xong.

- Bản số 66/HSST ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. đã thi hành xong.

- Bản số 108/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 20 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. đã thi hành xong ngày 06/10/2018.

- Tại quyết định xử phạt hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 04/9/2011 phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 08/9/2015.

- Tại quyết định xử phạt hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 03/8/2012 Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 03/8/2012.

Bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Họ và tên: **Trương Việt Đ1**, sinh năm: 2000; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Đ bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Họ và tên: **Phan Trọng S**, sinh năm: 1988; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Trọng B (đã chết) và bà Phạm Thị M; Vợ: Phạm Thị H, con: có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo S bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Phan Trọng S:* Bà Ninh Thị Hà.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Phan Thị L, sinh năm 1969, vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1966, vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/12/2020, Trương Việt Đ1, sinh năm 2000, Phạm Đức Đ, sinh năm 1992 cùng trú tại: xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N, Phạm Ngọc Th, sinh năm 1989 trú tại: xóm Nh, xã N, huyện H, tỉnh N, Phan Thị H, sinh năm 1976 trú tại: phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N đang ngồi uống nước tại nhà Phan Trọng S, sinh năm 1988 ở xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N. Trương Việt Đ rủ mọi người đánh ba cây được thua bằng tiền, tất cả đồng ý và bảo S cho mượn bộ bài tú lơ khơ để chơi, Sơn lấy trên nóc tủ của gia đình 01 bộ bài tú lơ khơ đưa cho Đ, Đ cầm bộ bài cùng Đ1, Th và H đi lên gác xép nhà S có chiếu trải sẵn để ngồi đánh bài, còn S ở dưới nhà pha nước. khoảng 10 phút sau thì S mang nước chè lên, tất cả thống nhất mỗi người bỏ ra 50.000đ đưa cho S trả tiền cho mượn địa điểm và phục vụ chè nước, S cầm tiền và đi xuống phòng khách. Khi chơi Trương Việt Đ sử dụng 4.800.000đ để đánh bài, Phan Thị H sử dụng 4.280.000đ, Phạm Đức Đ sử dụng 10.500.000đ và Phạm Ngọc Th sử dụng 4.800.000đ. Cách thức chơi như sau: bộ bài tú lơ khơ 52 quân lấy từ A đến 9 bỏ các quân từ 10 đến K còn lại 36 quân bài, chia cho mỗi người 03 quân bài sau đó cộng lại ai điểm cao nhất thì sẽ được làm chương. Người làm chương sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài, người chơi đặt tiền ở trước mặt gọi là đặt cửa, mỗi lần chơi tối thiểu là 50.000đ tối đa là do người chơi thỏa thuận với người cầm chương. Sau khi đặt tiền, những người chơi đọ bài với người cầm chương, nếu điểm cao hơn người cầm chương thì người chơi thắng nếu thấp hơn thì thua, nếu đồng chất thì gấp 4 lần số tiền đặt cửa, ba quân bài giống nhau thì gấp 3 lần số tiền đặt cửa, nếu được chín hoặc mười thì gấp 2 lần số tiền đặt cửa.

Khi tất cả đang chơi đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện Hoa Lư phát hiện bắt quả tang thu trên chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và số tiền 4.900.000đ, trong đó thu của Th 2.600.000đ; H 1.600.000đ; Đ 650.000đ và Đ1 50.000đ. Thu trong người những người chơi tổng số tiền là 19.280.000đ trong đó thu của Th là 6.000.000đ; Đ 10.000.000đ; H 3.280.000đ và Phan Trọng S tự giác giao nộp 200.000đ.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Ngọc Th, Phan Thị H và Trương Việt Đ1 về tội: **“Đánh bạc”** theo khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phan Trọng S về tội: **“Gá bạc”** theo điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX

tuyên bố các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Ngọc Th, Phan Thị H và Trương Việt Đ1 phạm tội :**“Đánh bạc”**. Phan Trọng S phạm tội: **“ Gá bạc”**

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Đức Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Ngọc Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Phan Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Trương Việt Đ1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, phạt bổ sung 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Phan Trọng S từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.380.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 36 quân.

- Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Phan Trọng S trình bày: bị cáo S thuộc hộ nghèo, vì lợi ích trước mắt nên đã nhận số tiền 200.000đ của các bị cáo Đ, Th, H và bị cáo Đ1, bị cáo S mới cho đánh bạc tại nhà bị cáo S. Sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, bổ để bị cáo là ông Phan Trọng B được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo để ra một bản án đúng người đúng tội đúng pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đ1 khai nhận khoảng chiều tối ngày 12/12/2020 bị cáo có đến nhà bị cáo Phan Trọng S ở xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong đang ngồi chơi uống nước thì bị cáo Phan Thị H (*chị gái bị cáo S*) trú tại: phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N đến chơi, sau đó lần lượt bị cáo Phạm Đức Đ trú tại: xóm Th, xã N, huyện H, tỉnh N và bị cáo Phạm Ngọc Th, trú tại: xóm Nh, xã N, huyện H, tỉnh N đến ngồi chơi uống nước. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo có rủ bị cáo Đ, bị cáo H và bị cáo Th đánh bài ăn tiền với hình thức đánh ba cây, dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân lấy từ A đến 9 bỏ các quân từ 10 đến K còn lại 36 quân bài, chia cho mỗi người 03 quân bài sau đó cộng lại ai điểm cao nhất thì sẽ được làm chương. Người làm chương sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài, người chơi đặt tiền ở trước mặt gọi là đặt cửa, mỗi lần chơi tối thiểu là 50.000đ tối đa là do người chơi thỏa thuận với người cầm chương. Sau khi đặt tiền, những người chơi độ bài với người cầm chương, nếu điểm cao hơn người cầm chương thì người chơi thắng nếu thấp hơn thì thua, nếu đồng chất thì gấp 4 lần số tiền đặt cửa, ba quân bài giống nhau thì gấp 3 lần số tiền đặt cửa, nếu được chín hoặc mười thì gấp 2 lần số tiền đặt cửa, tất cả các bị cáo đều đồng ý, bị cáo S lấy bộ bài trên nóc tủ nhà mình đưa cho bị cáo Đ. Trước khi chơi, bị cáo Th thu tiền của bị cáo, bị cáo H và bị cáo Đ mỗi người 50.000đ để đưa cho bị cáo S chè nước và cảnh giới cho các bị cáo đánh bạc, sau đó tất cả các bị cáo lên gác xép nhà bị cáo S đánh bạc còn bị cáo S ở dưới nhà, các bị cáo đánh bài ăn tiền đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu tại chiếu bạc số tiền 4.900.000đ trong đó thu tại chỗ ngồi bị cáo 50.000đ, bị cáo Đ 650.000đ, bị cáo Th 2.600.000đ và bị cáo H 1.600.000đ và một bộ bài tú lơ khơ 36 quân. Ngoài ra thu trong người bị cáo Đ 10.000.000đ, bị cáo Th 6.000.000đ và bị cáo H 3.280.000đ. Bị cáo Phan Trọng S tự nguyện nộp 200.000đ, số tiền mà bị cáo cùng với bị cáo Đ, bị cáo Th và bị cáo H mỗi người nộp 50.000đ đưa cho bị cáo S để được đánh bạc ăn tiền ở nhà bị cáo S. Tại phiên Tòa bị cáo Đ, bị cáo Th và bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội đánh bạc như lời trình bày của bị cáo Đ1, các bị cáo thừa nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo như sau: Bị cáo Đ1 sử dụng 4.800.000đ; bị cáo H sử dụng 4.280.000đ; bị cáo Th sử dụng 4.800.000đ và bị cáo Đ 10.500.000đ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo S thừa nhận hành vi có nhận 200.000đ bị cáo Th đưa để bị cáo phục vụ chè nước và cảnh giới cho các bị cáo đánh bạc tại nhà bị cáo S, nếu các bị cáo không đưa tiền phục vụ chè nước và cảnh giới thì bị cáo S không cho các bị cáo đánh bạc tại nhà mình, khi công an phát hiện bắt quả tang bị cáo S đã tự giác nộp số tiền 200.000đ. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản phạm tội bắt người quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi đánh bạc ăn tiền của các bị cáo Đ, Th, H và bị cáo Đ1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Đánh bạc”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, hành vi nhận số tiền 200.000đ của bị cáo S mới cho các bị cáo đánh bạc ăn tiền tại nhà mình với tổng số tiền các bị cáo Đ, Th, H và bị cáo Đ1 dùng vào đánh bạc trên 20.000.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Gá bạc”**. tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án này:

Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn không có tính chất tổ chức, bàn bạc, rủ rờ, lôi kéo mà chỉ bột phát ngồi chơi uống nước tại nhà bị cáo S, cùng nhau đánh bạc ăn tiền, trước khi chơi các bị cáo thống nhất mỗi bị cáo đưa cho bị cáo S 50.000đ để được đánh bài ăn tiền tại nhà bị cáo S. Xét về nhân thân và số tiền bỏ ra để đánh bạc của các bị cáo. Bị cáo Đ bỏ ra 10.500.000đ nhiều nhất so với các bị cáo Th, H và bị cáo Đ1, nhân thân xấu. Tại quyết định xử lý vi phạm hành chính số 31/QĐXLVPHC ngày 15/12/2013, công an xã Yên Bình, thị xã Tam Điệp xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, ngày 21/02/2014 bị cáo Đ đã chấp hành xong và tại bản số 16/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 25.000.000đ về tội: “*đánh bạc*”, ngày 01/10/2019 bị cáo Đ chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích, không lấy đó làm bài học sống có ích cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt cao nhất so với các bị cáo còn lại trong vụ án. Bị cáo Th vai trò thứ hai trong vụ án, số tiền bỏ ra đánh bạc 4.800.000đ và có 01 tiền án, tại bản số 16/2019/HSST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 23.000.000đ về tội: “*đánh bạc*”, ngày 10/12/2020 bị cáo Th mới chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội: “*đánh bạc*” thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo Thái phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ vai trò thứ ba trong vụ án số tiền bỏ ra đánh bạc 4.280.000đ, nhân thân xấu. Tại bản số 130/HSST ngày 14/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đã thi hành xong; Bản số 19/HSST ngày 21/02/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đã thi hành xong; Bản số 66/HSST ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đã thi hành xong; Bản số 108/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 20 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đã thi hành xong ngày 06/10/2018. Đã được xóa án tích và tại quyết định xử phạt hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 04/9/2011 phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 08/9/2015; Tại quyết định xử phạt hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 03/8/2012 Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 03/8/2012, nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Đ1 với vai trò thứ tư trong vụ án, số tiền bị cáo Đ1 bỏ ra đánh bạc là 4.800.000đ, lần đầu phạm tội, nhân thân tốt từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật. Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các bị cáo sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thật thà khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đ1 lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, còn bị cáo H và bị cáo S có bố đẻ là ông Phan Trọng B được Nhà nước tặng huy chương

kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân  
+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.380.000đ (trong đó thu tại chiếu bạc 4.900.000đ; thu của Đ 10.000.000đ; của Th 6.000.000đ; của H 3.280.000đ và của S là 200.000đ)

[6] Về án phí: các bị cáo Phạm Đức Đ, Phan Thị H và Trương Việt Đ1, phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc Th và Phan Trọng S, gia đình thuộc hộ nghèo và cận nghèo được UBND xã Ninh Mỹ cấp sổ hộ nghèo và giấy chứng nhận hộ cận nghèo, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. miễn án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Ngọc Th và Phan Trọng S.

**Bởi các lẽ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố**: Các bị cáo Phạm Đức Đ, Phạm Ngọc Th, Phan Thị H và Trương Việt Đ1 phạm tội: “***Đánh bạc***”; Bị cáo Phan Trọng S phạm tội: “***Gá bạc***”.

- Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Đức Đ** 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung 12.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Ngọc Th** 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 12/12/2020 đến ngày 15/12/2020 Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phan Thị H** 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/3/2021. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Ninh Khánh giám sát giáo dục bị cáo Hồng. Trong thời gian thử thách

bị cáo H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hồng phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Phạt bổ sung 10.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trương Việt Đ1 09** (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/3/2021. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ninh Mỹ giám sát giáo dục bị cáo Đ. Trong thời gian thử thách bị cáo Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Phạt bổ sung 10.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phan Trọng S 12** (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (*hai bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/3/2021. Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo Sơn có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ninh Mỹ giám sát giáo dục bị cáo S. Trong thời gian thử thách bị cáo S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:**

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.380.000đ (*trong đó thu tại chiếu bạc 4.900.000đ; thu của Đ 10.000.000đ; của Th 6.000.000đ; của H 3.280.000đ và của S là 200.000đ*). Như biên bản bàn giao vật chứng và giấy ủy nhiệm chi, ngày 05/3/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư.

## **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Đức Đ, Phan Thị H và Trương Việt Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.



Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. miễn án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Ngọc Th và Phan Trọng S.

***Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.***

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Công an huyện;
- THA huyện;
- VKS huyện;
- Các bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)

**Đinh Xuân Tường**